

**Số: 54/2022/QĐST-DS**

*Càng Long, ngày 23 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2022/TLST-DS, ngày 27 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Theo biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 thì ông Châu Minh P tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.245.000 đồng. Nhưng ông P có làm đơn xin miễn tiền án phí thuộc diện người cao tuổi. Vì vậy, Tòa án miễn toàn bộ án phí mà ông P có nghĩa vụ nộp là 6.245.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

*Nguyên đơn:* ông Châu Minh P, sinh năm 1936.

*Địa chỉ:* Thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh theo văn bản ủy quyền ngày 12/10/2021.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* ông Phạm Minh L, sinh năm 1993 Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* 1/. ông Phan Thanh N, sinh năm 1969.

2/. Bà Trần Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về số tiền phải trả:* ông Phan Thanh N và bà Trần Thị T tự nguyện trả cho ông Châu Minh P 400.000.000 đồng vốn gốc và 124.500.000 đồng tiền lãi. Tổng cộng gốc lãi là 524.500.000 đồng (*Năm trăm, hai mươi bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*).

- *Về thời gian trả tiền:* ông Thạch Văn T là người đại diện theo ủy quyền cho ông Châu Minh P là nguyên đơn với ông Phan Thanh N và bà Trần Thị T tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* ông Phan Thanh N và bà Trần Thị T tự nguyện nộp 6.245.000 đồng, ông Châu Minh P được miễn nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**Thẩm phán**  
**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Lê Thị Trúc Linh**